

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Y
TỈNH BẮC GIANG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 74/2022/HS-ST
Ngày: 30-11-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y, TỈNH BẮC GIANG

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Thân Văn Hiếu

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lương Ngọc Biên
2. Ông Nguyễn Văn Thái

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Lương Thị Nhân- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Y.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa:* Ông Trần Văn Mạnh- Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 11 năm 2022 tại hội trường xét xử trực tuyến của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 88/2022/HSST ngày 16 tháng 11 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 90/2022/QĐXXST- HS, ngày 17 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1963; nơi cư trú: Thôn Thanh V, xã Đ, huyện Y, tỉnh Bắc Giang; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; giới tính: nam; nghề nghiệp: tự do; trình độ văn hoá: 01/10; con ông Nguyễn Văn S và bà Phan Thị D (đều đã chết); vợ là Đoàn Thị Lộc, bị cáo có 02 con, lớn sinh năm 1986, **nhỏ sinh năm 1989**; tiền sự: không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23/9/2022, hiện Đ bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang (có mặt tại phiên tòa).

- Tiền án:

+ Bản án số 08 ngày 09/3/2016, Tòa án nhân dân huyện Y, xử phạt 30 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong án phạt tù ra trại ngày 17/4/2018; chấp hành xong án phí, tiền phạt tháng 5/2016.

+ Bản án số 28 ngày 10/6/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Y xử phạt 02 năm 09 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong hình phạt tù ra trại ngày 13/5/2022, chấp hành xong án phí tháng 8/2020.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Chị Nguyễn Thị C, sinh năm 1973

Địa chỉ: Thôn B, xã T, huyện Y, tỉnh Bắc Giang

- *Người chứng kiến*: Anh Nguyễn Thế S, sinh năm 1970

Địa chỉ: Thôn Đ, xã T, huyện Y, tỉnh Bắc Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 23/9/2022, Nguyễn Văn Đ điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 22H9-0710, là xe Đ mượn của chị Ngụy Thị C đến khu vực bến đò Phù Lãng tìm mua ma túy để sử dụng. Đ mua ma túy của một thanh niên không biết tên tuổi, địa chỉ đứng ở bờ đường với số tiền 1.100.000đ và nhận được 01 túi ni lon màu trắng một đầu có khoá rãnh bằng nhựa, bên trong đựng 13 gói giấy màu trắng có dòng kẻ, bên trong mỗi gói đều đựng chất cục bột màu trắng là ma túy Heroin; 01 túi ni lon màu trắng một đầu có khoá rãnh nhựa, viền màu đỏ bên trong đựng 13 túi ni lon màu trắng một đầu có rãnh khoá nhựa, viền màu đỏ, bên trong mỗi túi đều đựng các mảnh viên nén màu hồng đỏ là ma túy tổng hợp. Đ cầm 02 túi ni lon đựng ma túy ở tay trái, tay phải điều khiển xe mô tô đi về nhà. Khi đi đến khu vực ngã tư đường liên thôn Đ, xã T, huyện Y thì bị Tổ công tác Công an huyện Y phối hợp với Công an xã T, phát hiện bắt quả tang thu giữ vật chứng gồm: Thu trên tay trái Nguyễn Văn Đ 02 túi ni lon màu trắng có rãnh khoá bằng nhựa, trong đó: 01 túi ni lon màu trắng một đầu có khoá rãnh bằng nhựa, bên trong đựng 13 gói giấy màu trắng có dòng kẻ, bên trong mỗi gói đều đựng chất cục bột màu trắng; 01 túi ni lon màu trắng một đầu có khoá rãnh nhựa, viền màu đỏ bên trong đựng 13 túi ni lon màu trắng một đầu có rãnh khoá nhựa, viền màu đỏ, bên trong mỗi túi đều đựng các mảnh viên nén màu hồng đỏ nghi là ma túy, số tang vật thu giữ trên được niêm phong trong phong bì thu ký hiệu “QT”.

Số tiền 11.030.000đ; 01 điện thoại di động Nokia X2; 01 điện thoại di động Sam Sung; 01 xe mô tô biển kiểm soát 22H9- 0710 và đăng ký xe; 01 ví da màu đen; 01 chứng minh thư nhân dân và giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Nguyễn Văn Đ.

Tại kết luận giám định số 1712/KL-KTHS ngày 26/9/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

- Chất cục bột màu trắng đựng trong 13 (mười ba) gói giấy màu trắng có dòng kẻ, được đựng trong 01 (một) túi ni lon màu trắng một đầu có rãnh khoá bằng nhựa là ma túy, có tổng khối lượng 0,542 gam, loại Heroine.

- Các mảnh viên nén màu hồng đỏ đựng trong 13 (mười ba) túi ni lon màu trắng một đầu có rãnh khoá bằng nhựa, viền màu đỏ, được đựng trong 01 (một) túi ni lon màu trắng một đầu có rãnh khoá bằng nhựa, viền màu đỏ là ma túy, có tổng khối lượng 0,595 gam, loại Methamphetamine.

Cơ quan điều tra đã trả lại 01 điện thoại SamSung, 01 xe mô tô và đăng ký xe cho chị Ngụy Thị C.

Với nội dung trên, tại bản cáo trạng số 81/CT-VKSYD ngày 14/11/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Y đã truy tố Nguyễn Văn Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm 0 khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình giống như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y đã truy tố.

Khi luận tội đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng đã truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm 0 khoản 2, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106; Điều 135; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù. Thời hạn từ tính ngày 23/9/2022.

Phạt bổ sung bị cáo số tiền từ 5.000.000đồng đến 10.000.000đồng.

Trả lại bị cáo số tiền 11.030.000đ và 01 điện thoại NOKIA X2, 01 ví da, 01 giấy phép lái xe, 01 CMND mang tên Nguyễn Văn Đ. Nhưng tạm giữ lại tiền để đảm bảo thi hành án. Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định trong 01 phong bì dán kín niêm phong ký hiệu “QT” bên trong có ma túy hoàn lại sau khi giám định.

Ngoài ra còn đề nghị tuyên bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Y, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét thấy: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay về thời gian, địa điểm, diễn biến hành vi phạm tội phù hợp với lời khai trước đó của bị cáo và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Có đủ căn cứ xác định: Hồi 09 giờ 15 phút ngày 23/9/2022, tại ngã tư đường liên thôn thuộc thôn Đ, xã T, huyện Y, tỉnh Bắc Giang. Nguyễn Văn Đ có hành vi tàng trữ trái phép 0,542gam ma túy loại heroin và 0,595gam ma túy loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng.

Khi thực hiện hành vi bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật, thấy trước hậu quả do hành vi của mình gây ra mà vẫn thực hiện nên cần xác định là lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến khách thể là sự độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước được pháp luật hình sự bảo vệ.

Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Văn Đ đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Bị cáo đã tái phạm, chưa được xóa án tích nay lại phạm tội do cố ý, lần phạm tội này của bị cáo là tái phạm nguy hiểm theo quy định tại khoản 2 Điều 53 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y truy tố bị cáo theo điểm 0 khoản 2 Điều 249 là đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo. Nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Hình phạt: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo có nhân thân xấu, là đối tượng nghiện ma túy, tái phạm nguy hiểm. Do đó cần áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian như đề xuất của đại diện Viện kiểm sát mới tương xứng với mức độ nguy hiểm do hành vi của bị cáo gây nên vừa để giáo dục riêng và phòng ngừa chung với loại tội phạm này.

Bị cáo có tài sản để đảm bảo thi hành án nên cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp với khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[5] Về xử lý vật chứng: Số ma túy còn lại sau giám định trong 01 phong bì dán kín niêm phong ký hiệu “QT” là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy. Số tiền 11.030.000đ và 01 điện thoại NOKIA X2; 01 ví da, 01 giấy phép lái xe, 01 CMND mang tên Nguyễn Văn Đ là giấy tờ, tài sản riêng của bị cáo không liên quan đến tội phạm, cần trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ số tiền 11.030.000đồng để đảm bảo thi hành án theo quy định tại điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vật chứng cơ quan điều tra đã xử lý trong gia đoạn điều tra là phù hợp nên không đặt ra xem xét, giải quyết trong bản án.

[6] Về các vấn đề khác: Đối với người thanh niên bán ma túy cho bị cáo do không có căn cứ nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý là phù hợp.

[7] Bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm 0 khoản 2, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; Điều 135; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ 06 (sáu) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù được tính từ ngày 23/9/2022.

Hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo số tiền 5.000.000đồng để sung quỹ Nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Trả lại bị cáo số tiền 11.030.000đồng và 01 điện thoại NOKIA X2; 01 ví da, 01 giấy phép lái xe, 01 CMND mang tên Nguyễn Văn Đ. Nhưng tạm giữ số tiền 11.030.000đồng để đảm bảo thi hành án.

Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định trong 01 phong bì dán kín niêm phong ký hiệu “QT” bên trong có ma túy hoàn lại sau giám định.

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lương Ngọc Biên

Nguyễn Văn Thái

Thân Văn Hiếu

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang
- VKSND huyện Y;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- CA huyện Y;
- THADS huyện Y;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu.

Thân Văn Hiếu